

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST

Ngày 24/7/2023

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nhan Ngọc Đăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Cúc và bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 90/2023/TLST-HNGĐ ngày 25/5/2023 về “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/7/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hồng T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: thôn C, xã H, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: thôn N, xã GH, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 5 năm 2023, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nguyên đơn chị Phạm Thị Hồng T trình bày:

Ngày 06/4/2015, chị Phạm Thị Hồng T và anh Trần Văn T đăng ký kết hôn tại UBND xã G (nay là xã GH), huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tình tình không hợp dẫn đến bất đồng quan điểm, dẫn cãi vã nhau, không tìm được tiếng nói chung. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài, nên chị T có nguyện vọng được ly hôn với anh Trần Văn T. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Phạm Trần Gia H, sinh ngày 19/02/2016. Nếu ly hôn, chị T có nguyện vọng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Trần Gia H. Không yêu cầu anh Trần Văn T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Theo Bản trình bày ý kiến đề ngày 09 tháng 6 năm 2023, anh Trần Văn T trình bày: Việc kết hôn như chị T trình bày là đúng. Trong quá trình chung sống do tình tình không hợp dẫn đến bất đồng quan điểm, dẫn cãi vã nhau, không tìm được tiếng nói chung. Chị T bỏ nhà đi 06 năm nay. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn nên anh Trần Văn T đồng ý ly hôn chị Phạm Thị Hồng T. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Phạm Trần Gia H, sinh ngày 19/02/2016. Nếu ly hôn, anh Tiến đồng ý giao cháu Phạm Trần Gia H cho chị Phạm Thị Hồng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Tiến không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và bị đơn có đơn xin vắng mặt tại các phiên làm việc, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và có đơn đề nghị Tòa án không hòa giải và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 BLTTDS, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị xử cho chị Phạm Thị Hồng T được ly hôn anh Trần Văn T. Về con chung: Giao cháu Phạm Trần Gia H, sinh ngày 19/02/2016 cho chị Phạm Thị Hồng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Tiến không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Phạm Thị Hồng T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp*: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

[2] *Về thẩm quyền giải quyết*: Bị đơn anh Trần Văn T có địa chỉ cư trú tại thôn N, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Nên Tòa án nhân dân huyện Gio Linh thụ lý giải quyết là đúng quy định theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[4] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thị Hồng T và anh Trần Văn T tự nguyện kết hôn năm 2012, tại Ủy ban nhân dân xã G (nay là xã GH), huyện Gio Linh, tỉnh

Quảng Trị. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của chị T và anh Tiến tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, xác nhận: Vợ chồng chị T và anh Tiến xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, chị T bỏ nhà đi 06 năm nay. Như vậy, đủ cơ sở để xác định quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh Tiến không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[5] *Về con chung*: Quá trình chung sống vợ chồng chị Phạm Thị Hồng T và anh Trần Văn T có 01 con chung là cháu Phạm Trần Gia H, sinh ngày 19/02/2016. Chị Phạm Thị Hồng T có nguyện vọng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Trần Gia H. Không yêu cầu anh Tiến cấp dưỡng nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án, anh Trần Văn T có ý kiến trình bày đồng ý yêu cầu trên. Ngoài ra, cháu Phạm Trần Gia H có nguyện vọng ở với mẹ.

Vì vậy, căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của đương sự và đề nghị của Viện kiểm sát giao cháu Phạm Trần Gia H, sinh ngày 19/02/2016 cho chị Phạm Thị Hồng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[6] *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[7] *Về án phí*: Chị Phạm Thị Hồng T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 228, Điều 238; khoản 2 Điều 266, Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về “ Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”, xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thị Hồng T ly hôn anh Trần Văn T.

2. *Về con chung*: Giao cháu Phạm Trần Gia H, sinh ngày 19/02/2016 cho chị Phạm Thị Hồng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

4. *Về án phí*: Chị Phạm Thị Hồng T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số CC/2022/0000245 ngày 25/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh. Chị Trang đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã GH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nhan Ngọc Đăng